

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 45 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
2. [Bài 2 trang 45 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
3. [Bài 3 trang 46 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
4. [Bài 4 trang 47 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
5. [Bài 5 trang 47 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
6. [Bài 6 trang 48 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
7. [Bài 7 trang 48 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
8. [Bài 8 trang 49 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
9. [Bài 9 trang 49 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
10. [Bài 10 trang 50 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)
11. [Bài 11 trang 50 Tập bản đồ Địa Lí 10](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn soạn **Tập bản đồ Địa Lí 10 Bài 34: Địa lí các ngành công nghiệp** được bày chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Bài 1 trang 45 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào SGK, hình 32.3, 32.4 ban chuẩn hoặc hình 45.1, 45.2, 45.4 ban nâng cao, em hãy điền vào bảng sau các nội dung phù hợp thể hiện vai trò và tình hình phân bố ngành công nghiệp năng lượng:

	Khai thác than	Khai thác dầu	Công nghiệp điện lực
Vai trò

Tình hình phân bố

Trả lời:

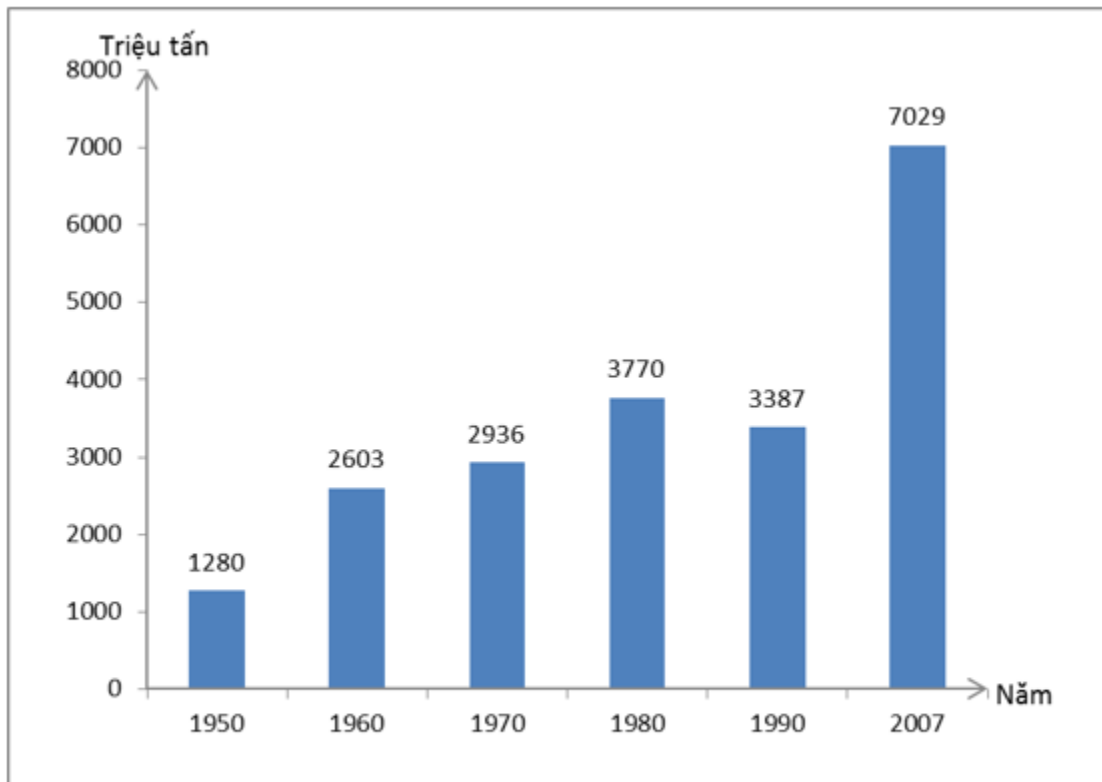
	Khai thác than	Khai thác dầu	Công nghiệp điện lực
Vai trò -	Nhiên liệu cho nhà máy nhiệt điện, nhà máy luyện kim.	Là nhiên liệu quan trọng, “vàng đen” của nhiều quốc gia.	Cơ sở để phát triển nền công nghiệp hiện đại, để đẩy mạnh tiến bộ khoa học – kĩ thuật và đáp ứng đời sống văn hóa, văn minh của con người.
Tình hình phân bố	Nguyên liệu quý cho công nghiệp hóa học, dược phẩm. Ở các nước có trữ lượng than lớn: Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, Ba Lan, CHLB Ôxtrâyliá,...	Từ dầu mỏ, sản xuất ra nhiều loại hóa phẩm, dược phẩm. Ở các nước đang phát triển thuộc khu vực Trung Đông, Bắc Phi, Mỹ Latinh, LB Nga, Trung Quốc,...	Chủ yếu ở các nước phát triển: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Anh, Pháp, Đức,...

Bài 2 trang 45 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào bảng số liệu dưới đây, vẽ biểu đồ cột thể hiện tình hình khai thác than trên thế giới.

Năm	1950	1960	1970	1980	1990	2007
Sản lượng (triệu tấn)	1280	2603	2936	3770	3387	7029

Trả lời:



Biểu đồ sản lượng khai thác than trên thế giới, giai đoạn 1950 – 2007

Bài 3 trang 46 Tập bản đồ Địa Lí 10

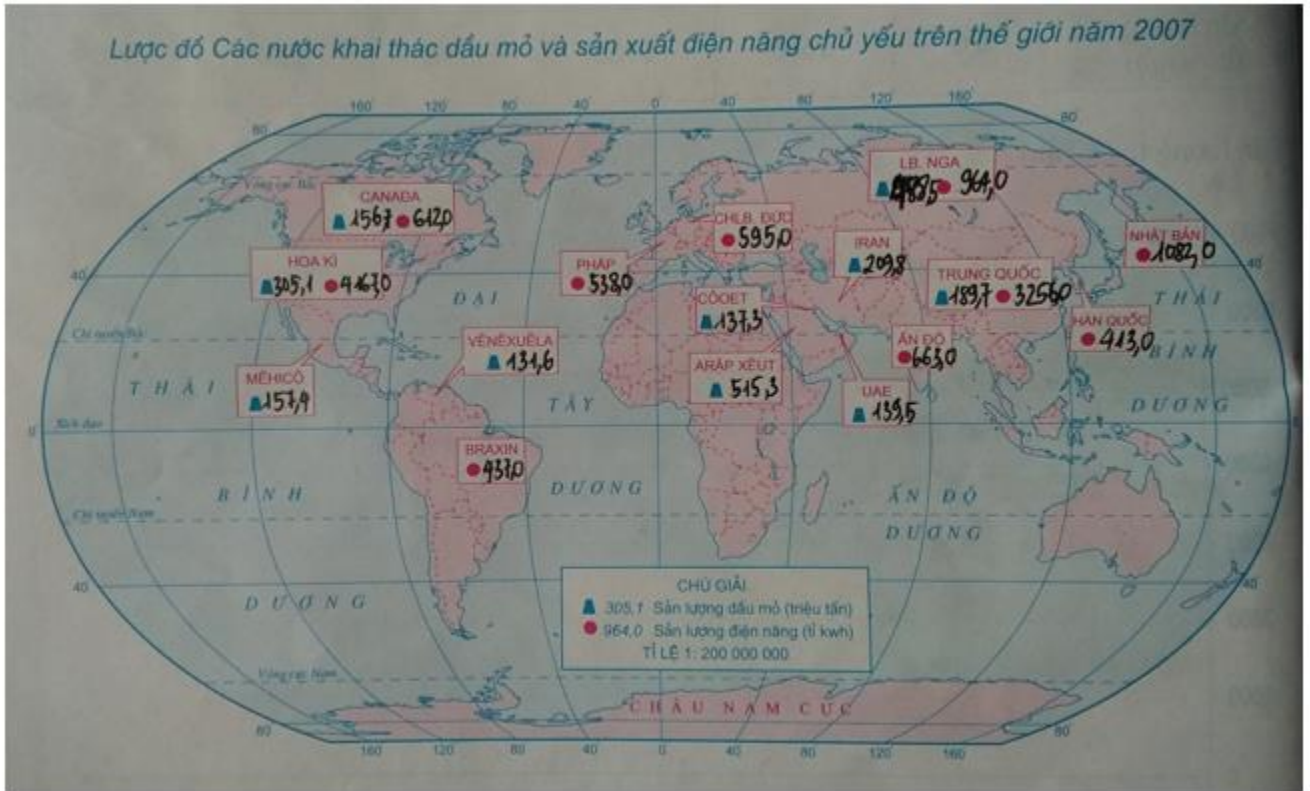
Dựa vào lược đồ và bảng số liệu dưới đây:

* Em hãy điền tiếp vào lược đồ số liệu khai thác dầu mỏ và sản lượng điện năng của các nước chủ yếu trên thế giới.

* Em hãy nêu nhận xét dựa trên số liệu và lược đồ đã hoàn thành

Trả lời:

* Em hãy điền tiếp vào lược đồ số liệu khai thác dầu mỏ và sản lượng điện năng của các nước chủ yếu trên thế giới.



* Em hãy nêu nhận xét dựa trên số liệu và lược đồ đã hoàn thành:

- Những khu vực, quốc gia có sản lượng dầu mỏ lớn là nơi có trữ lượng dầu mỏ lớn: Bắc Mỹ, Trung Đông, Trung Quốc và LB Nga. Sản lượng dầu mỏ lớn nhất là Ả Rập Xêút (515,3 triệu tấn), tiếp theo là LB Nga (488,5 triệu tấn).

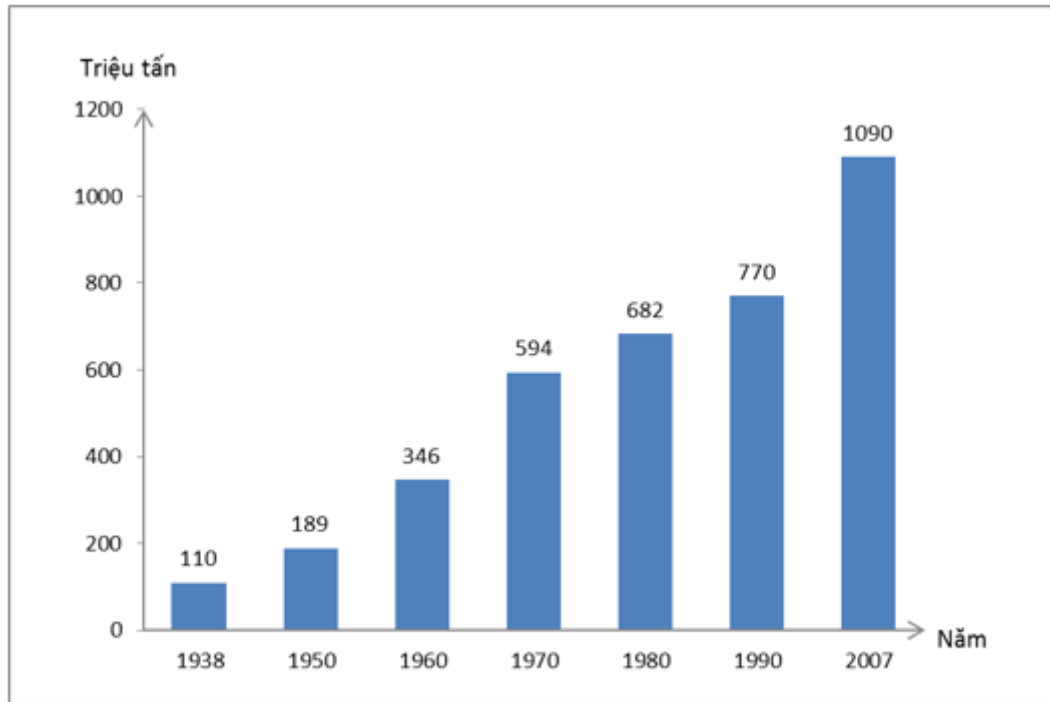
- Những quốc gia có sản lượng điện lớn là những quốc gia có nền công nghiệp phát triển, dẫn đầu là Hoa Kỳ với 4167,0 tỉ kwh, tiếp theo là Trung Quốc với 3256,0 tỉ kwh, Nhật Bản, LB Nga,..

Bài 4 trang 47 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào bảng số liệu “Tình hình sản xuất thép trên thế giới”, em hãy vẽ biểu đồ cột để thể hiện rõ sự phát triển của ngành này qua các năm:

Năm	1938	1950	1960	1970	1980	1990	2007
Sản lượng (triệu tấn)	110	189	346	594	682	770	1090

Trả lời:



Biểu đồ sản lượng thép trên thế giới, giai đoạn 1938 – 2007

Bài 5 trang 47 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào nội dung SGK và hình 32.5 ban chuẩn hoặc hình 45.6 ban nâng cao, em hãy nhận xét về tình hình khai thác quặng sắt và sản xuất thép trên thế giới:

- * Những nước vừa khai thác quặng sắt, vừa sản xuất thép
- * Những nước khai thác nhiều quặng sắt
- * Những nước sản xuất nhiều thép

Trả lời:

- * Những nước vừa khai thác quặng sắt, vừa sản xuất thép: Trung Quốc, Braxin, Hoa Kỳ, Ucraina, LB Nga, Ấn Độ, Đức, Pháp,...
- * Những nước khai thác nhiều quặng sắt: Trung Quốc, Braxin, Ôxtrâyliya, Ucraina, LB Nga, Ấn Độ, Thụy Điển, Nam Phi,...
- * Những nước sản xuất nhiều thép: Nhật Bản, Trung Quốc, LB Nga, Hoa Kỳ, Ucraina, Hàn Quốc, Đức, Italia,...

Bài 6 trang 48 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào nội dung SGK (mục công nghiệp luyện kim màu), em hãy giải thích vì sao việc sản xuất kim loại màu chỉ tập trung chủ yếu ở các nước có nền công nghiệp phát triển?

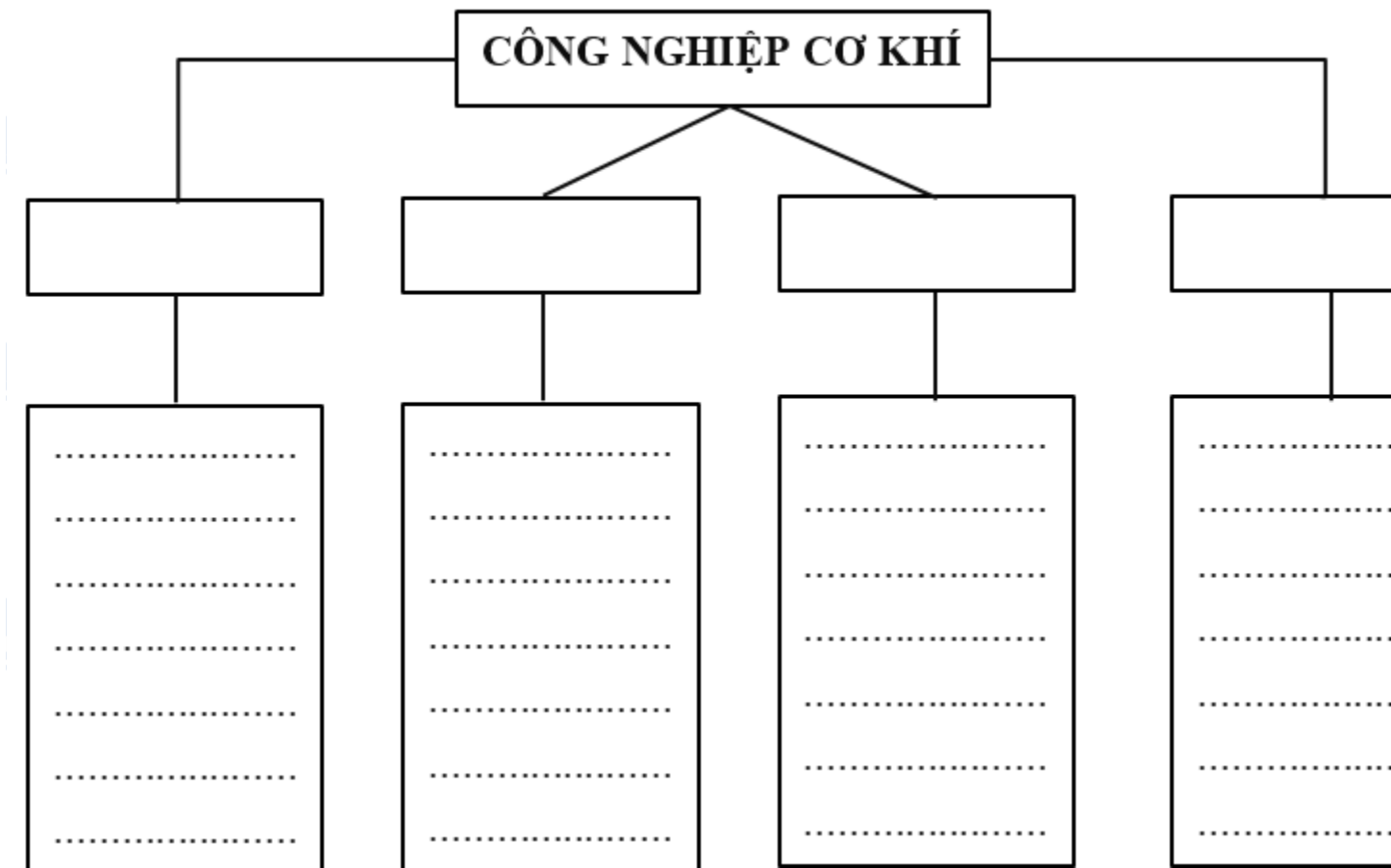
Trả lời:

Việc sản xuất kim loại màu chỉ tập trung chủ yếu ở các nước có nền công nghiệp phát triển vì: Kim loại màu được sử dụng rộng rãi trong công nghiệp chế tạo máy, đặc biệt là chế tạo ô tô, máy bay, kĩ thuật điện, điện tử, công nghiệp hóa chất,... Đây là các ngành công nghệ cao, phát triển mạnh ở các nước có nền công nghiệp phát triển.

Bài 7 trang 48 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào SGK và các kiến thức đã học, em hãy điền vào chỗ trống và sơ đồ những nội dung phù hợp về ngành công nghiệp cơ khí

- * Vai trò của ngành công nghiệp cơ khí trong hệ thống các ngành công nghiệp và nền kinh tế quốc dân?
- * Sơ đồ các phân ngành công nghiệp cơ khí và sản phẩm của nó.

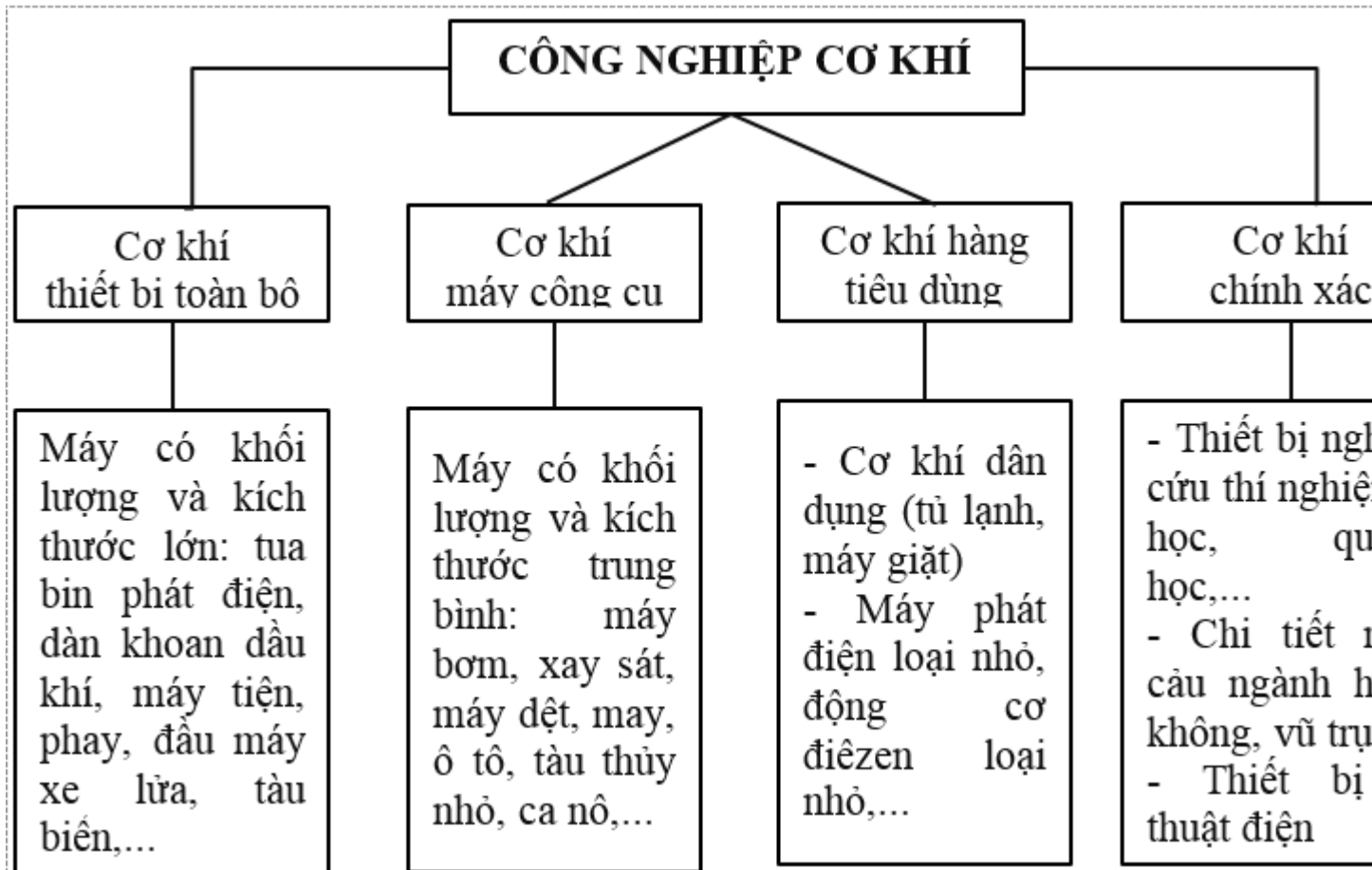


Trả lời:

* Vai trò của ngành công nghiệp cơ khí trong hệ thống các ngành công nghiệp và nền kinh tế quốc dân:

- Ngành công nghiệp cơ khí có vị trí quan trọng trong hệ thống các ngành công nghiệp, là “quả tim của công nghiệp nặng”. Đảm bảo sản xuất các công cụ, thiết bị, máy động lực cho tất cả các ngành kinh tế và hàng tiêu dùng cho nhu cầu xã hội.
- Giữ vai trò chủ đạo trong việc thực hiện cuộc cách mạng kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, cải thiện điều kiện sống.

* Sơ đồ các phân ngành công nghiệp cơ khí và sản phẩm của nó.



Bài 8 trang 49 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào nội dung SGK, em hãy hoàn thành sơ đồ sau đây thể hiện các sản phẩm cụ thể của các phân ngành công nghiệp điện tử - tin học.

Máy tính	Thiết bị điện tử	Điện tử tiêu dùng	Thiết bị viễn thông
.....
.....
.....
.....

Trả lời:

Máy tính	Thiết bị điện tử	Điện tử tiêu dùng	Thiết bị viễn thông
----------	------------------	-------------------	---------------------

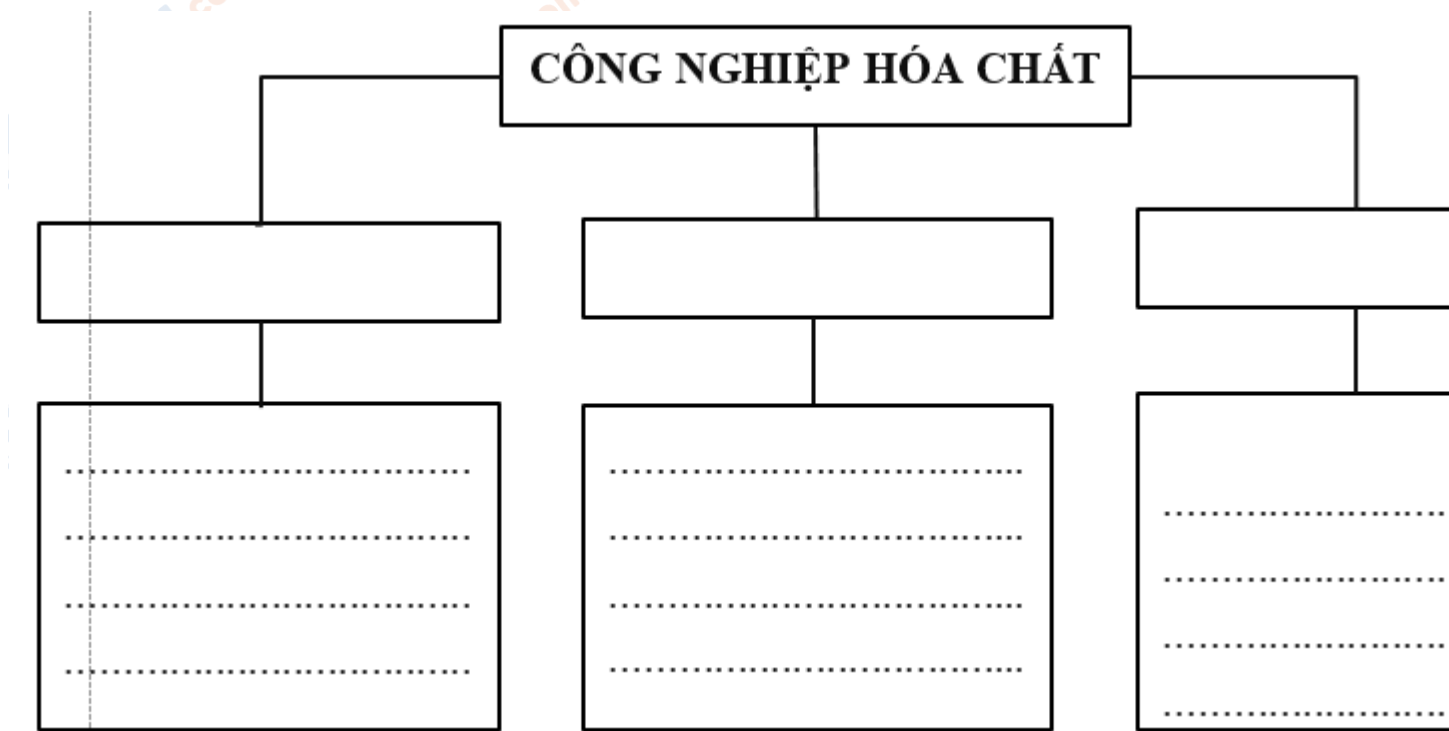
Thiết bị công Linh kiện điện tử, các tụ Ti vi màu, cát sét, đồ Máy fax, điện nghệ, phần mềm điện, các vi mạch... chơi điện tử, đầu đĩa,... thoại,...

Bài 9 trang 49 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào SGK, em hãy điền vào chỗ trống và sơ đồ những nội dung phù hợp về ngành công nghiệp hóa chất.

* Vai trò của công nghiệp hóa chất

* Sơ đồ phân ngành công nghiệp hóa chất và sản phẩm của nó.

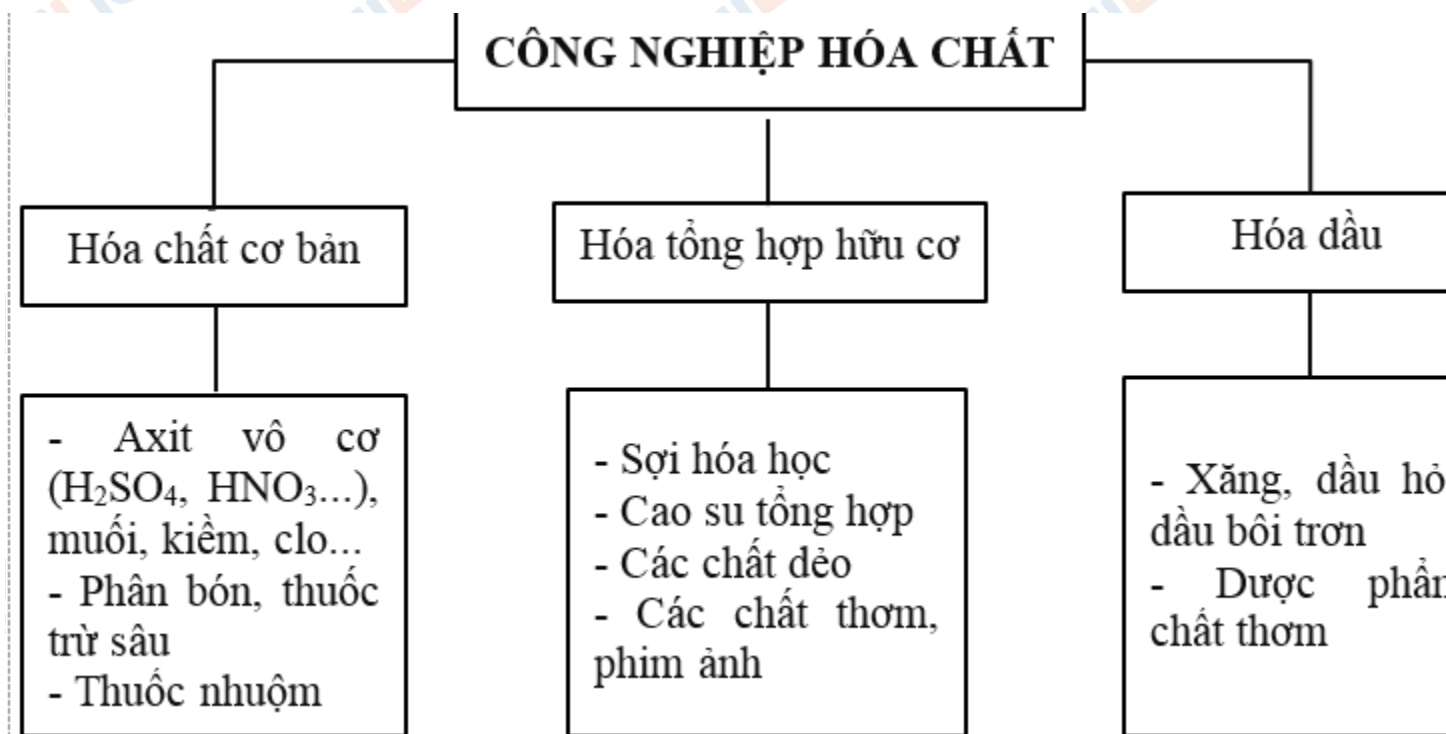


Trả lời:

* Vai trò của công nghiệp hóa chất:

- Công nghiệp hóa chất hiện nay là một ngành mũi nhọn trong hệ thống các ngành công nghiệp trên thế giới.
- Sản xuất ra nhiều sản phẩm mới, chưa từng có trong tự nhiên, vừa bổ sung cho nguồn nguyên liệu tự nhiên, vừa có giá trị sử dụng cao.
- Góp phần sử dụng các tài nguyên thiên nhiên hợp lí và tiết kiệm hơn.

* Sơ đồ phân ngành công nghiệp hóa chất và sản phẩm của nó.



Bài 10 trang 50 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào SGK (mục công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng), em hãy nêu rõ vai trò của ngành công nghiệp này và giải thích vì sao ngành dệt – may được phân bố rộng rãi ở nhiều nước, kể cả các nước đang phát triển?

Trả lời:

- Vai trò: Cung cấp các sản phẩm tiêu dùng phục vụ nhu cầu của nhân dân.
- Ngành dệt – may được phân bố rộng rãi ở nhiều nước, kể cả các nước đang phát triển vì:
 - + Ngành dệt may sử dụng nguồn nguyên liệu tự nhiên và nhân tạo phong phú (bông, lanh, lông cừu, sợi tổng hợp, len nhân tạo,...)
 - + Có nguồn lao động dồi dào
 - + Thị trường tiêu thụ rộng lớn
 - + Phát triển công nghiệp dệt – may có tác dụng thúc đẩy nông nghiệp và các ngành công nghiệp nặng, đặc biệt là công nghiệp hóa chất phát triển.

+ Tạo nhiều việc làm, giải quyết vấn đề việc làm cho người lao động, đặc biệt là lao động nữ.

Bài 11 trang 50 Tập bản đồ Địa Lí 10

Dựa vào SGK (mục công nghiệp thực phẩm), trả lời câu hỏi theo gợi ý sau:

- * Vai trò của công nghiệp thực phẩm
- * Nêu rõ các sản phẩm cụ thể của công nghiệp thực phẩm:
- * Chế biến từ các sản phẩm trồng trọt
- * Chế biến các sản phẩm chăn nuôi
- * Chế biến thủy, hải sản

Trả lời:

- * Vai trò của công nghiệp thực phẩm:
 - Cung cấp các sản phẩm đáp ứng nhu cầu hằng ngày của con người về ăn, uống.
 - Thúc đẩy nông nghiệp phát triển.
 - Làm tăng thêm giá trị sản phẩm, tạo khả năng xuất khẩu, tích lũy vốn, góp phần cải thiện đời sống.
- * Nêu rõ các sản phẩm cụ thể của công nghiệp thực phẩm:
- * Chế biến từ các sản phẩm trồng trọt: Rau quả sấy và đóng hộp, rượu, bia, cà phê, thuốc lá, chè, đường mía, dầu ăn...
- * Chế biến các sản phẩm chăn nuôi: Bơ, sữa, thịt đóng hộp, xúc xích...
- * Chế biến thủy, hải sản: Tôm, cá đóng hộp và đông lạnh, nước mắm,...

►► **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TẢI VỀ** lời giải **Tập bản đồ Địa Lí 10 Bài 34: Địa lí các ngành công nghiệp** lớp 10 chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.